

Bản án số: 20 /2018/HSST
Ngày: 10/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- * **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lan Anh
- * Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên và bà Nguyễn Thị Mây.
- * **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.
- * **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Mười - Kiểm sát viên.

Ngày 10/4/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 23/02/2018 đối với:

- Bị cáo: **Phạm Văn H** sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn V, xã V, Thành phố T, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: không biết chữ; con ông Phạm Văn B và bà Bùi Thị P; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2017 đến ngày 26/10/2017 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kiến Xương, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
 - + Anh Đỗ Văn T sinh năm 1977 (vắng mặt)
Trú tại: thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.
 - + Anh Đỗ Xuân Q sinh năm 1975 (vắng mặt)
Trú tại: thôn 8, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.
- Người làm chứng:
 - + Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1979 (vắng mặt)
Trú tại: thôn 7, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/10/2017, Đỗ Văn T sinh năm 1977 ở thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình đến nhà Đỗ Xuân Q sinh năm 1975 ở thôn 8, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình để rủ Q đi mua ma túy về sử dụng. T bảo Q đi theo T rồi T rút điện thoại gọi cho Phạm Văn H hỏi mua ma túy và hẹn H mang xuống Vũ Ninh. T và Q đi nhờ xe sang Vũ Ninh đến khu vực trước cửa nhà ông Nguyễn Văn T - địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình thì gặp H. T đưa cho H 200.000 đồng, H cầm tiền rồi đưa cho T 01 gói ma túy. Ngay sau đó, Q đưa cho H 500.000 đồng và nói “Để cho túi năm”, H cầm tiền rồi đưa cho Q 01 túi ma túy. Ngay lúc đó, Công an huyện Kiến Xương phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi quần đang mặc phía trước bên phải của T 01 gói ma túy được gói bằng giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng đục dạng cục,

T khai là Hê rô in vừa mua của H; thu giữ tại túi quần đang mặc phía trước bên phải của Q 01 túi ni lon bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt, Q khai là ma túy đá vừa mua của H; thu giữ tại túi quần đang mặc phía trước bên trái của H 700.000 đồng, H khai đây là số tiền vừa bán ma túy cho T và Q; thu tại túi quần đang mặc phía sau bên phải của H 01 ví giả màu đen, trong ví có 6.290.000 đồng; kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 17B5-302.85 thu tại giỏ để đồ tại yếm bên trái 01 lọ nhựa hình con vịt màu cam bên trong có 10 gói nhỏ đều được gói bằng giấy trắng kim màu trắng trong có chứa chất bột màu trắng đục dạng cục và 01 túi ni lon màu trắng bên trong chứa tinh thể rắn trong suốt, H khai toàn bộ số ma túy trên H mua của người đàn ông không biết tên, địa chỉ giá 900.000 đồng, mục đích bán cho các đối tượng nghiện ma túy để kiếm lời nhưng chưa kịp bán hết thì bị bắt. Tại Kết luận giám định số 413/KLGD-PC54 ngày 23/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình đã kết luận:

- Mẫu M1 (01 gói thu giữa của Đỗ Văn T) là ma túy loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,0624 gam (không phải không nghìn sáu trăm hai mươi tư gam).

- Mẫu M2 (01 túi thu giữa của Đỗ Xuân Q) là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,2622 gam (không phải hai nghìn sáu trăm hai mươi hai gam).

- Mẫu M3 (10 gói giấy trắng kim và 01 túi ni lon thu giữa của Phạm Văn H) là ma túy loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,7363 gam (không phải bảy nghìn ba trăm sáu mươi ba gam) và Methamphetamine, có trọng lượng 0,3129 gam (không phải ba nghìn một trăm hai mươi chín gam).

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKSKX ngày 23/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm đến 08 năm tù đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo với mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu toàn bộ số ma túy mà Công an huyện Kiến Xương đã thu giữ của Phạm Văn H, Đỗ Xuân Q và Đỗ Văn T để tiêu hủy; tịch thu của Phạm Văn H 01 lọ nhựa hình con vịt màu cam để tiêu hủy; tịch thu của Phạm Văn H 700.000 đồng + 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen, kèm theo 01 sim số 0978371194 và của Đỗ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen kèm theo 01 sim số 0904061596 để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Phạm Văn H không ý kiến gì về luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 05 phút, ngày 23/10/2017;
- Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 10 phút, 15 giờ 20 phút và 15 giờ 40 phút ngày 23/10/2017;
- Biên bản quản lý và kiểm tra phương tiện do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 23/10/2017;
- Biên bản quản lý và kiểm tra điện thoại do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 15 giờ 55 phút và 16 giờ 05 phút, ngày 23/10/2017;
- Kết luận giám định số 413/KLGD-PC54 ngày 23/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình

[3] Bằng những chứng cứ trên, có đủ sơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 23/10/2017, tại khu vực trước cửa ông Nguyễn Văn T - địa chỉ: thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình, bị cáo Phạm Văn H đã 2 lần bán ma túy cho người khác, cụ thể: bán cho anh Đỗ Văn T sinh năm 1977 ở thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình 01 gói Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,0624 gam (không phải không nghìn sáu trăm hai mươi tư gam), thu được 200.000 đồng; ngay sau đó H bán cho anh Đỗ Xuân Q sinh năm 1975 ở thôn 8, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình 01 túi Methamphetamine, có trọng lượng 0,2622 gam (không phải hai nghìn sáu trăm hai mươi hai gam), thu được 500.000 đồng, ngoài ra H còn tàng trữ 10 gói Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,7363 gam (không phải bảy nghìn ba trăm sáu mươi ba gam) và 01 túi Methamphetamine, có trọng lượng 0,3129 gam (không phải ba nghìn một trăm hai mươi chín gam) với mục đích để bán.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009: Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a, Có tổ chức;

b, Phạm tội nhiều lần;

...

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là mối hiểm họa của loài người, huỷ hoại nòi giống,

một tệ nạn xã hội gây nhức nhối trong cộng đồng, là con đường ngắn nhất dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bán ma túy cho người khác, làm gia tăng tội phạm ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và làm công tác đấu tranh đối với các loại tội phạm về ma túy thêm phức tạp.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 là người phạm tội thành khẩn khai báo.

[6] Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2012 đã bị áp dụng biện pháp giáo dục bắt buộc, nhưng sau khi chấp hành xong, bị cáo không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà còn lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[7] Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng...”*. Hội đồng xét xử thấy bị cáo bất chấp pháp luật, bán ma túy nhằm mục đích thu lợi nhuận, bị cáo vẫn còn tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Công an huyện Kiến Xương đã thu giữ của bị cáo Phạm Văn H 10 gói Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,7363 gam (không phải bảy nghìn ba trăm sáu mươi ba gam) sau khi giám định hoàn lại là 0,7099 gam (không phải bảy nghìn không trăm chín mươi chín gam) và 01 túi Methamphetamine, có trọng lượng 0,3129 gam (không phải ba nghìn một trăm hai mươi chín gam) sau khi giám định hoàn lại là 0,2848 gam (không phải hai nghìn tám trăm bốn mươi tám gam); của Đỗ Văn T sinh năm 1977 ở thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình 01 gói Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,0624 gam (không phải không nghìn sáu trăm hai mươi tư gam) sau khi giám định hoàn lại là 0,0475 gam (không phải không nghìn bốn trăm bảy mươi lăm gam); của Đỗ Xuân Q 01 túi Methamphetamine, có trọng lượng 0,2622 gam (không phải hai nghìn sáu trăm hai mươi hai gam) sau khi giám định hoàn lại là 0,2373 gam (không phải hai nghìn ba trăm bảy mươi lăm gam), đều được niêm phong trong phong bì – đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 lọ nhựa hình con vịt thu của bị cáo Phạm Văn H là vật chứng không có giá trị, màu cam nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Số tiền 700.000 đồng thu của bị cáo Phạm Văn H là tiền do phạm tội mà có, 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen kèm theo 01 sim số 0978371194 thu của bị cáo Phạm Văn H và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen kèm theo 01 sim số 0904061596 thu của Đỗ Văn T là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại các điểm a, b

khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/10/2017. Phạt bổ sung bị cáo Phạm Văn H 7.000.000đ (bảy triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu toàn bộ số ma túy mà Công an huyện Kiến Xương đã thu giữ của Phạm Văn H, Đỗ Xuân Q và Đỗ Văn T sau khi giám định hoàn lại được niêm phong trong 3 phong bì niêm phong số 413/ KLGĐ ngày 13/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái bình ghi ký hiệu M1, M2, M3 để tiêu hủy; tịch thu của Phạm Văn H 01 lọ nhựa hình con vịt màu cam để tiêu hủy; tịch thu của Phạm Văn H 700.000 đồng + 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu đen kèm theo 01 sim số 0978371194 và của Đỗ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu đen kèm theo 01 sim số 0904061596 để sung công quỹ nhà nước. (Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2018 và Biên lai thu tiền số 002266 ngày 26/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương)

4. Án phí:

Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2018, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương; -
- THADS huyện Kiến Xương;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan.;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

- Lưu tại văn phòng.